

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, cụ thể như sau;

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 của tỉnh và của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cơ quan, gắn với chuyển đổi số trong toàn ngành tài nguyên và môi trường.

- Nâng cao chỉ số cải cách hành chính (Par index), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas), chỉ số Quản trị hành chính công (Papi), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) và các chỉ số khác có liên quan.

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nguyên tắc đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2024

1. Hoàn thành 100% nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước đã đề ra.

2. Kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) năm 2024 tiếp tục cải thiện hơn so với kết quả đánh giá năm 2023.

3. 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện

4. 100% TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc mới ban hành trong năm được công bố kịp thời đúng quy định. 100% TTHC công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Website của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. 100% hồ sơ TTHC đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trên 98% hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn cho người dân, tổ chức.

6. 100% công chức, viên chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

7. 100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật). Tối thiểu 50% kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh được số hóa hồ sơ. 100% hồ sơ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.

8. 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

II. Nhiệm vụ chung

1. Cải cách thể chế

- Đổi mới tư duy trong công tác xây dựng hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó cần xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trong quy trình xây dựng pháp luật; đánh giá toàn diện kết quả thể chế hoá các chủ trương, đường lối của Đảng; chú trọng lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế.

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, đồng bộ và khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường để triển khai kịp thời, đúng theo các quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thường xuyên thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; gắn kết công tác kiểm tra, rà soát với công tác theo dõi thi hành pháp luật để kịp thời kiến nghị những văn bản không phù hợp với quy định của văn bản pháp luật cấp trên, tình hình thực tế của địa phương để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành văn bản mới.

- Triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động biết và thực hiện đúng theo pháp luật. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 18/10/2022 về kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025 và Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC theo Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC, đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC; rà soát, đánh giá và kiến nghị loại bỏ TTHC không phát sinh hồ sơ trong 03 năm liên tiếp; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Thực hiện kiểm soát TTHC theo quy định của pháp luật; kiểm soát quy trình, thời gian giải quyết, cập nhật đầy đủ TTHC trên phần mềm Dịch vụ công của tỉnh, Dịch vụ công quốc gia để thực hiện thông nhất về giải quyết TTHC; Đảm bảo thời gian hẹn trả thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, tuyệt đối không để người dân phải đi lại nhiều lần. Kiểm soát chặt chẽ quá trình giải quyết TTHC, đảm bảo thực chất, trung thực (nghiêm cấm việc kết thúc hồ sơ khi chưa hoàn thành công việc, chưa có kết quả giải quyết TTHC).

- Niêm yết, công khai TTHC theo quy định tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Hoàn thiện việc công khai Dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, thanh toán trực tuyến; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đảm bảo việc bố trí số lượng cấp phó tại các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương Đảng; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, của tỉnh về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; lấy kết quả việc đánh giá, phân loại làm cơ sở cho việc đề xuất hình thức thi đua, khen thưởng và công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quán triệt thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng; công khai minh bạch tài chính trong cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng chính quyền điện tử

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai công tác chuyển đổi số và thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022; thực hiện tích hợp các dịch vụ dữ liệu lên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường (LGSP) và kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng chữ ký số nhằm đáp ứng nhu cầu gửi, nhận văn bản điện tử. Nâng cấp, duy trì trang thông tin điện tử của Sở.

- Tiếp tục cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của đơn vị.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

III. Nhiệm vụ cụ thể (Có bảng biểu kèm theo)

IV. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở. Nâng cao trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính Nhà nước bằng nhiều hình thức, phương tiện thông tin đại chúng; tiếp tục duy trì hoạt động của Tổ chỉ đạo thực hiện chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

4. Tiếp tục công tác thanh tra, kiểm tra về giải quyết thủ tục hành chính; chế độ công vụ, công chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính trong ngành tài nguyên và môi trường.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở:

- Tổ chức, triển khai nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động của đơn vị.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung kế hoạch nêu trên. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện nội dung Kế hoạch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường, đề nghị trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT. Nhóm



Võ Văn Định

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 104 /KH-STNMT ngày 12/01/2024 của Sở TN&MT).

ST T	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Cải cách thể chế				
1.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành QPPL	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2024	
2.	Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền bãi bỏ các văn bản quy phạm liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường đã hết hiệu lực hoặc trái với quy định của cấp trên; phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động của Sở. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
3.	Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong	

ST T	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				năm	
4.	Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Phước	CCBVMT	Các đơn vị có liên quan	Quý IV năm 2024	
II	Cải cách thủ tục hành chính				
5.	Thường xuyên rà soát đơn giản hóa TTHC; công bố kịp thời, đầy đủ các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ tại cơ quan, bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
6.	Thực hiện kiểm soát quy trình, thời gian giải quyết TTHC, cập nhật đầy đủ TTHC trên phần mềm dịch vụ công của tỉnh và công dịch vụ công Quốc gia. Đảm bảo trên 95 % TTHC của Sở được giải quyết đúng và trước hạn; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để hồ sơ TTHC quá hạn giải quyết. Có hình thức xử lý đối với các trường hợp kết thúc hồ sơ khi chưa hoàn thành công việc, chưa có kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Công chức bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
7.	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến TTHC của ngành	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
8.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Công chức bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
9.	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Công chức bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	

ST T	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
10.	Tiến hành rà soát bộ thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính theo thẩm quyền để lập phương án cấu trúc lại và đơn giản hóa quy trình hoặc thủ tục hành chính không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất để kiêng nghị tạm dừng cung cấp và nhanh chóng đầu tư nâng cấp, hoàn thiện đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng được mức độ dịch vụ đã công bố, chưa thông suốt và đơn giản, thuận lợi, giảm thời gian, chi phí thực hiện hơn so với thực hiện trực tiếp hoặc qua bưu chính.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	
III Cải cách tổ chức bộ máy					
11.	Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2024	
12.	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định vị trí, chức năng, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng Sở	TTQT TN&MT	Quý I năm 2024	
13.	Tổ chức tuyển dụng viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng người, đúng việc	VPĐKĐĐ; TTQT TN&MT	Văn phòng Sở	Trong năm 2024	
IV Cải cách chế độ công vụ					
14.	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo lộ trình; thường xuyên cập nhật phần mềm quản lý công chức, viên chức. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên trong năm	

ST T	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
15.	Thực hiện việc đánh giá xếp loại, chất lượng công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định; lấy việc đánh giá, phân loại làm cơ sở cho việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, xét khen thưởng hàng năm...	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV năm 2024	
16.	Thanh tra việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (có thể lồng ghép với đoàn thanh tra trách nhiệm)	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV năm 2024	
V	Cải cách tài chính công				
17.	Thực hiện việc thanh, quyết toán chứng từ trên môi trường điện tử; tăng cường công tác quản lý tài chính, công khai minh bạch. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	VPĐKĐĐ; TTQT TN&MT	Văn phòng Sở	Trong năm 2024	
18.	Thực hiện Kế hoạch tiết kiệm, hiệu quả nguồn kinh phí được giao.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2024	
VI	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử				
19.	Tiếp tục thực hiện Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022	CCQLĐĐ	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2024	
20.	Thực hiện tích hợp các dịch vụ dữ liệu lên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường (LGSP) và kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư.	VPĐKĐĐ	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2024	
21.	Tiếp tục cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của đơn vị	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2024	

